**TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**------------- ------o0o------**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**HỌC PHẦN: THỰC HÀNH LÀM VIỆC NHÓM**

**Mã học phần: 1050034**

**Tên tiếng Anh:** **Practice teamwork**

**1. Thông tin chung về học phần:**

- Tên học phần: Thực hành làm việc nhóm

- Mã học phần: 1050034 Số tín chỉ: 2

- Loại học phần: Bắt buộc

- Các học phần tiên quyết: Ngôn ngữ lập trình bậc cao

- Các yêu cầu khác đối với học phần (các học phần học trước): Cấu trúc dữ liệu; Nhập môn Công nghệ phần mềm; Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin.

- Phân giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

+ Nghe giảng lý thuyết: 0 tiết

+ Làm bài tập trên lớp: 0 tiết

+ Thảo luận: 0 tiết

+ Thực hành, thực tập:

+ Hoạt động theo nhóm: 60 tiết

+ Tự học: 30 giờ.

- Bộ môn/Khoa phụ trách học phần: Bộ môn CNPM - Khoa CNTT.

**2. Mô tả học phần** (*trình bày ngắn gọn khoảng 150 từ tóm tắt nội dung sẽ trang bị cho sinh viên, vị trí của học phần trong chương trình đào tạo, những mục đích và nội dung chính yếu của học phần, mối quan hệ với các học phần khác*)

Học phần thực hành làm việc nhóm là kết quả việc vận dụng những kiến thức của các học phần sinh viên đã học trước đó, và là một học phần quan trọng của ngành Công nghệ thông tin.

Học phần này giúp cho sinh viên nắm được quy trình phát triển một phần mềm chuyên nghiệp thông qua việc phát triển một ứng dụng cụ thể, rèn luyện kỹ năng làm việc theo nhóm giúp cho sinh viên thấy được kết quả công việc của mình sẽ ảnh hưởng đến công việc của người khác như thế nào thông qua việc tổ chức xây dựng nhóm, phân chia và giám sát tiến độ thực hiện công việc của các thành viên trong nhóm.

Nội dung chính của học phần:

* Phác thảo ứng dụng cần phát triển.
* Viết đặc tả yêu cầu cho ứng dụng.
* Viết mô tả màn hình cho ứng dụng đó.
* Viết các test cases cho ứng dụng.
* Viết code cho ứng dụng.
* Kiểm tra lỗi và sửa lỗi cho ứng dụng.

**3. Mục tiêu của học phần**

- Kiến thức: Cung cấp cho sinh viên môi trường luyện tập các kĩ năng làm việc theo nhóm thông qua việc phát triển một ứng dụng cụ thể.

- Kỹ năng: Rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng cơ bản làm việc theo nhóm bao gồm các kỹ năng tổ chức xây dựng nhóm, phân chia công việc trong nhóm, thực hiện phần công việc của mỗi thành viên trong nhóm, trao đổi trong và ngoài nhóm, tổng hợp kết quả của mỗi thành viên để xây dựng kết quả chung của nhóm.

- Thái độ: Sinh viên tham gia đầy đủ các buổi thảo luận của nhóm, tuân thủ các yêu cầu của giảng viên về việc chuẩn bị bài cho buổi sinh hoạt nhóm.

**4. Chuẩn đầu ra của học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Sau khi hoàn thành học phần, sinh viên có thể:** | | **CĐR CTĐT** | **Mức độ CĐR[[1]](#footnote-1)** |
| **1** | [CLO1] Hiểu rõ và vận dụng một số công cụ: Trello.com, Github/ BitBucket, Storyboard, lumzy.com hoặc Balsamiq. | [PLO1?] | **3** |
| **2** | [CLO2] Có khả năng tham gia làm việc theo nhóm. | [PLO2?] | **2** |
| **3** | [CLO3] Có khả năng phân tích và viết đặc tả yêu cầu cho một ứng dụng đơn giản. | [PLO3?] | **4** |
| **4** | [CLO4] Có khả năng phân tích và viết đặc tả màn hình cho một ứng dụng đơn giản. | [PLO4?] | **4** |
| **5** | [CLO5] Có khả năng phân tích và viết các test case cho một ứng dụng đơn giản. | [PLO5?] | **4** |
| **6** | [CLO6] Có khả năng phân tích và viết code cho một ứng dụng đơn giản. | [PLO6?] | **4** |
| **7** | [CLO7] Có khả năng phân tích và sửa lỗi cho một ứng dụng đơn giản. | [PLO7?] | **4** |

**5. Tài liệu phục vụ môn học**

|  |  |
| --- | --- |
| Giáo trình chính: | Ramon j. aldag and Loren w. kuzuhara, *Creating high performance teams- Applied strategies and tools for managers and team members*,Routledge Taylor & Francis, 2015.  Nguyễn Văn Vỵ, Nguyễn Việt Hà, *Giáo trình Kỹ nghệ phần mềm*, NXB GD 2010 (có tại Bộ môn CNPM, Khoa CNTT, Trường ĐH Quy Nhơn). |
| Tài liệu tham khảo thêm: | Ian Sommerville, *Software Engineering*, 8th ed., Addison-Wasley, 2007 (có tại Bộ môn CNPM, Khoa CNTT, Trường ĐH Quy Nhơn).  Roger S. Pressman, *Software Engineering*, 7th ed. Mc Graw-Hill, 2010 (có tại Bộ môn CNPM, Khoa CNTT, Trường ĐH Quy Nhơn). |

**6. Kế hoạch giảng dạy chi tiết**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Buổi học** | **Nội dung** | **Cách thức thực hiện** |
| 1 | * Giới thiệu môn học * Giới thiệu một số công cụ hỗ trợ phát triển ứng dụng: Trello.com, Github/ BitBucket, Storyboard, lumzy.com hoặc Balsamiq. | Thuyết trình kết hợp thảo luận. |
| 2 | * Giao nhiệm vụ phân chia nhóm và chọn đề tài ứng dụng. * Phác thảo về đề tài (tên đề tài, mô tả ngắn, người dùng và các chức năng sơ bộ). | Thuyết trình kết hợp thảo luận. |
| 3,4 | * Viêt đặc tả yêu cầu | * Đầu buổi học, nhóm nộp bản phác thảo đề tài. * Mỗi nhóm thảo luận và viết đặc tả yêu cầu cho đề tài của mình. |
| 5 | * Viết đặc tả màn hình | * Mỗi nhóm thảo luận và viết đặc tả màn hình cho đề tài của mình (từ 1 đến 2 màn hình). |
| 6,7 | * Viết đặc tả màn hình | * Nhóm tiếp tục viết đặc tả cho các màn hình còn lại của đề tài. |
| 8,9 | * Viết test cases | * Đầu buổi học, nhóm viết đặc tả bàn giao tài liệu cho nhóm viết test case; đồng thời nhóm chuyển file mềm cho nhóm viết code để nhóm đó đọc trước. |
| 10,11 | * Viết code | * Các nhóm viết code dựa trên tài liệu đặc tả (từ 1 đến 2 màn hình). |
| 12,13 | * Kiểm tra lỗi và sửa lỗi | * Nhóm viết test case sẽ kiểm tra lỗi phần code đã viết. * Báo lại kết quả cho nhóm viết code. * Nhóm viết code kiểm tra và sửa lỗi. |
| 14,15 | * Báo cáo | * Các nhóm báo cáo các nội dung đã làm. |
| 16-18 |  | * Các nhóm tiếp tục viết code, kiểm tra lỗi và sửa lỗi phần còn lại của đề tài. |
| 19,20 | * Báo cáo |  |

**7. Phương thức đánh giá (**Mô tả các phương pháp đánh giá được sử dụng)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Hình thức | Số lượng | Nội dung | Thời điểm | Trọng số |
| Chuyên cần | 1 | Điểm danh việc lên lớp. | Toàn bộ thời gian. | 10% |
| Đánh giá quá trình [[2]](#footnote-2) | 1 | Đánh giá qua việc tham gia trao đổi, thảo luận công việc trong nhóm, ngoài nhóm. | Toàn bộ thời gian. | 20% |
| Bài tập ở nhà |  | Làm các phần bài tập mà giáo viên và nhóm giao cho. |  |  |
| Bài kiểm tra tại lớp |  |  |  |  |
| Thảo luận |  |  |  |  |
| Thực hành |  |  |  |  |
| .................. |  |  |  |  |
| Kiểm tra giữa kỳ |  |  |  |  |
| Thi cuối kỳ | 1 | Báo cáo | Cuối kỳ | 70% |

**8. Thông tin về giảng viên**

**8.1. Giảng viên 1**

**-** Họ và tên: Đoàn Thị Thu Cúc

- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

- Email: [thucuc197@gmail.com](mailto:thucuc197@gmail.com) Điện thoại liên hệ: 0988.254468

**8.2. Giảng viên 2**

**-** Họ và tên:

- Chức danh, học hàm, học vị:

- Email:……………………Điện thoại liên hệ…………………

**9. Các quy định chung**

|  |  |
| --- | --- |
| Cam kết của giảng viên | - Dạy đúng và đủ số buổi (3 tiết/1 buổi), nội dung theo đề cương.  - Giải đáp những thắc mắc của sinh viên liên quan đến môn học. |
| Yêu cầu đối với sinh viên | - Làm bài tập mà giáo viên và nhóm giao cho.  - Tích cực trao đổi giữa các thành viên trong nhóm, ngoài nhóm và giáo viên. |
| Quy định về tham dự lớp học | - Đi học đúng giờ, tác phong gọn gàng.  - Tham dự đầy đủ các buổi thảo luận trên lớp và của nhóm. |
| Quy định về hành vi trong lớp học | - Tập trung thảo luận về nội dung buổi học, tích cực trao đổi với các thành viên trong nhóm, ngoài nhóm và giáo viên. |
| Quy định về học vụ | - Theo quy định chung của Trường |
| Các quy định khác | - Không |

*Bình Định, ngày .....tháng ......năm 2018*

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN TRƯỞNG BỘ MÔN TRƯỞNG KHOA

HIỆU TRƯỞNG

1. Chuẩn đầu ra của chương trình được phân bổ cho môn học [↑](#footnote-ref-1)
2. Lựa chọn một hoặc nhiều hình thức bên dưới (ngoại trừ một số học phần đặc thù: thực tập, đồ án,...) [↑](#footnote-ref-2)